

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HT
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06 /2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30.3.2023

*V/v: “Tranh chấp ly hôn
và nuôi con”.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Khương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Ái và bà Nguyễn Thị Tơ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vĩnh Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Trâm – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 203/2022/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2022, về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXX- HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2023/QĐST- HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ngõ 13, số nhà 16, phố Tân Trg, phường Tân Th, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Thôn Tân H, xã S Ph, huyện HT, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Hoàng Thị H trình bày:

- Về hôn nhân: Giữa chị H và anh Nguyễn Văn H tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND xã S Ph ngày 08/02/2012. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau do bất đồng quan điểm sống. Nguyên nhân là anh H thường xuyên uống rượu say về nhà kiếm cớ gây gỗ và đánh đập vợ con. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn hạnh phúc gia đình nên đến đầu năm 2019, chị H đã về NB sinh sống và vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay.

Đến đầu năm 2021, chị H làm đơn ly hôn nhưng do anh H đã bỏ đi khỏi địa phương, không thể liên lạc được nên chị H đã làm thủ tục yêu cầu tuyên bố

anh H mất tích và được Toà án nhân dân huyện HT tuyên bố anh Nguyễn Văn H mất tích theo Quyết định số 09/2021/ QĐST – VDS ngày 14/10/2021.

Nay, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

- **Về con chung:** Trong quá trình chung sống, vợ chồng tôi có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Thị Tú U, sinh ngày: 15/6/2012 và cháu Nguyễn Xuân V , sinh ngày: 27/9/2016; hiện các cháu đang sống chung với chị H . Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; không yêu cầu ông Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Hoàng Thị H tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

* Toà án nhân dân huyện HT đã tuyên bố anh Nguyễn Văn H mất tích theo Quyết định số 09/2021/ QĐST – VDS ngày 14/10/2021.

Đại diện VKSND Huyện HT tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng. Đối với đương sự thì nguyên đơn đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; Bị đơn là anh Nguyễn Văn H đã được Toà án nhân dân Huyện HT tuyên bố mất tích theo Quyết định số 09/2021/ QĐST – VDS ngày 14/10/2021. Do đó, Tòa án tiếp tục xét xử vụ án là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, xác định giữa chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn H tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND xã S Ph vào ngày 08/02/2012. Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau do bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn hạnh phúc gia đình nên đến đầu năm 2019, chị H đã về Ninh Bình sinh sống và vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay.

Ngày 14/10/2021, Toà án nhân dân huyện HT đã tuyên bố anh Nguyễn Văn H mất tích theo Quyết định số 09/2021/ QĐST – VDS.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử cần được chấp nhận.

Về con chung: đề nghị giao các cháu Nguyễn Thị Tú U, sinh ngày: 15/6/2012 và cháu Nguyễn Xuân V , sinh ngày: 27/9/2016 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy;

[1] *Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của tòa án:* Hội đồng xét xử thấy rằng đây là tranh chấp ly hôn và nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HT.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn đã có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Bị đơn là anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án nhân dân Huyện HT tuyên bố mất tích theo Quyết định số 09/2021/QĐST – VDS ngày 14/10/2021. Do đó, tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung:* Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Theo lời trình bày của nguyên đơn cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, xác định giữa chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn H tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại UBND xã S Ph vào ngày 08/02/2012. Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau do bất đồng quan điểm sống. Nguyên nhân là anh H thường xuyên uống rượu say về nhà kiếm cớ gây gổ và đánh đập vợ con. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn hạnh phúc gia đình nên đến đầu năm 2019, chị H đã về NB sinh sống và vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay.

Theo biên bản xác minh tại nơi cư trú ngày 24/10/2022, có xác nhận của UBND xã S Ph đã xác định: Giữa Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn H có đăng ký kết hôn tại UBND xã S Ph vào ngày 08/02/2012. Tuy nhiên, anh Nguyễn Văn H đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2015 cho đến nay; Tòa án nhân dân Huyện HT đã tuyên bố anh Nguyễn Văn H mất tích theo Quyết định số 09/2021/QĐST – VDS ngày 14/10/2021.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị H và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện HT là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[3.2]. *Về con chung:* Trong quá trình chung sống, vợ chồng tôi có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Thị Tú U, sinh ngày: 15/6/2012 và cháu Nguyễn Xuân V, sinh ngày: 27/9/2016; hiện các cháu đang sống chung với chị H. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; không yêu cầu ông Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu, nguyện vọng của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng, tính đến nay cháu Nguyễn Xuân V, sinh ngày: 27/9/2016 chưa đủ 07 tuổi; Cháu

Nguyễn Thị Tú U, sinh ngày: 15/6/2012 đã có lời khai muốn ở với mẹ. Mặt khác, anh H đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2015 cho đến nay, không có trách nhiệm chăm sóc các con chung nên cần tiếp tục giao cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Tú U, sinh ngày: 15/6/2012 và cháu Nguyễn Xuân V, sinh ngày: 27/9/2016 là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về yêu cầu cấp dưỡng: Chị Hoàng Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi con. Đây là ý chí tự nguyện của nguyên đơn, phù hợp quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[3.3]. *Về chia tài sản và nợ*: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. *Về án phí*: Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

-Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị H.

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Giao các cháu Nguyễn Thị Tú U, sinh ngày: 15/6/2012 và cháu Nguyễn Xuân V, sinh ngày: 27/9/2016 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0010423 ngày 20/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện HT.

3. Án xử công khai, báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

-TAND tỉnh Bình Thuận;
-VKSND Huyện HT;
-THA dân sự Huyện HT;
-Các đương sự;
-Lưu HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đình Khương